

Bắc Quang, ngày 25 tháng 12 năm 2020

*
Số 03-NQ/HU

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bắc Quang lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2021 - 2025. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Nghị quyết về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I- Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015- 2020

1. Khái quát kết quả thực hiện

Tính đến hết năm 2020, toàn huyện có 9/21 xã¹ đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 42,85%, còn lại 12 xã² chưa được công nhận đạt chuẩn. Tổng số tiêu chí nông thôn mới đã đạt của 21 xã là 321 tiêu chí, bình quân đạt 15,3 tiêu chí/xã và đã đạt 01/9 tiêu chí huyện nông thôn mới. Tiếp tục chỉ đạo các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2015-2020 xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đến nay đạt từ 11-16/19 tiêu chí, trong đó xã đạt cao nhất là xã Đồng Yên 16/19 tiêu chí.

Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 40,2 triệu đồng/người; Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 160,5 tỷ đồng, đạt 128,4% so với Nghị quyết; Tỷ lệ hộ nghèo 6,42%, ước đến hết năm 2020 giảm 2% còn 4,42%; Tỷ lệ hộ khá, giàu chiếm 47%; Giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích canh tác đạt 70,3 triệu đồng; có 137 thôn Tự chủ - Tự quản, tương đương với 137 thôn nông thôn mới; có 22 sản phẩm OCOP đạt 3-4 sao cấp tỉnh; có 1 đô thị được công nhận loại IV và 2 đô thị loại V. Làm mới 316,276 km đường bê tông nông thôn; Nhân dân đã hiến 413.653m² đất, đóng góp 235.283 ngày công lao động, đóng góp vật tư khác quy đổi thành tiền tương đương 155,2 tỷ đồng. Huy động từ trên 68 các hội, nhóm, đoàn thiện nguyện, câu lạc bộ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân với kinh phí được

¹Xã Quang Minh (2015), Vĩnh Phúc (2015), Đồng Yên (2016), Tân Quang (2017), Việt Vinh (2018), Vĩnh Hảo (2018), Hùng An (2019), Kim Ngọc (2019), Tiên Kiều (2020).

²Xã Vô Diêm, Bằng Hành, Liên Hiệp, Việt Hồng, Tân Thành, Đồng Tâm, Hữu Sán, Đông Thành, Đức Xuân, Đồng Tiến, Thượng Bình, Tân Lập.

trên 61 tỷ đồng để đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ giúp đỡ các hộ nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số khó khăn.

Lĩnh vực nông - lâm nghiệp đã xuất hiện nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp năng suất cao, chất lượng tốt đã ra đời, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng và thay đổi tập quán canh tác sản xuất nhỏ lẻ, hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, phục vụ nhu cầu, tín hiệu của thị trường như: Mô hình hợp tác xã nông dân trồng cam sạch³; mô hình chuyển đổi cải tạo vườn đồi tạp sang trồng cây cam vàng áp dụng thâm canh theo hướng Vietgap⁴; mô hình sản xuất rau và hoa⁵; mô hình nuôi cá lồng kết hợp chăn nuôi gà⁶... Cùng với đó huyện đã có những tư duy, cách làm mới phù hợp với thực tiễn và mang lại hiệu quả thiết thực như cơ chế cho vay đầu tư có thu hồi theo Đề án thôn Tự chủ - Tự quản; Đề án xây dựng xã điển hình về phát triển kinh tế, xã nông thôn mới kiểu mẫu của huyện, các mô hình nhà sạch - vườn đẹp, dòng họ tự quản, dòng họ hiếu học...

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Xuất phát điểm của các xã ở mức thấp khi bắt đầu xây dựng nông thôn mới, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn tương đối cao, thiếu tính bền vững, thu nhập thấp; trình độ phát triển sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế; cơ sở hạ tầng được đầu tư từ lâu đã bắt đầu xuống cấp.

- Nguồn vốn đầu tư cho các xã chủ yếu từ ngân sách Trung ương theo định mức vốn giai đoạn 5 năm còn thấp (2 tỷ đồng/xã vùng I, vùng II), trong khi thực tế nhu cầu đầu tư rất lớn. Việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế, đặc biệt là tại các xã, thôn thuộc vùng III. Việc bố trí nguồn lực còn nặng tính phân bổ bình quân, dàn đều, chưa trọng tâm, trọng điểm. Một số chương trình, đề án, kế hoạch xây dựng chưa gắn với nguồn lực dẫn đến khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện.

- Tổ chức lại sản xuất, hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã chưa hiệu quả; liên doanh liên kết với các doanh nghiệp chưa chặt chẽ, đầu ra cho một số sản phẩm nông nghiệp còn khó khăn; nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp công nghệ cao chưa đáp ứng được yêu cầu. Công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cho phát triển sản xuất nông lâm nghiệp còn nhiều hạn chế; Việc phát triển các sản phẩm chủ lực theo hướng hàng hóa chưa rõ nét và chưa tương xứng với tiềm năng thế mạnh của vùng.

³ Xã Vĩnh Phúc với quy mô 312 ha, doanh thu ước đạt 12-15 tỷ/năm.

⁴ VietGap tại hộ gia đình Đặng Văn Lịch thôn Việt Hà xã Việt Hồng với quy mô 10,0 ha trồng cam Giấy (cam xã Đoài).

⁵ Thôn Mỹ Tân xã Tân Quang với quy mô 7,5 ha trồng rau đậu sạch; 12 ha trồng hoa, cây cảnh.

⁶ HTX Thanh niên Huỳnh Minh, thôn Ngân Hạ (xã Tân Thành) với quy mô: Chăn nuôi cá là 35 lồng cá (15 lồng đang sản xuất, 20 lồng đang đóng mới); nuôi gà thịt 500 con.

- Công trình cơ sở hạ tầng như đường giao thông, công trình cấp nước, kênh mương thủy lợi sau khi xây dựng hoàn thành, trong quá trình sử dụng chưa được quan tâm quản lý, bảo vệ, thiếu kinh phí duy tu, bảo dưỡng dẫn đến nhanh xuống cấp, hư hỏng. Các vấn đề về môi trường và bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới chưa được chú trọng quan tâm nên nảy sinh nhiều vấn đề bất cập.

- Công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát mặc dù đã được thực hiện thường xuyên, liên tục, nhưng chưa thực sự hiệu quả cao; phương pháp tuyên truyền đa phần còn mang tính truyền thống, thiếu tính đa dạng, sáng tạo; một bộ phận cán bộ và người dân vẫn còn tư tưởng ỷ lại, thiếu tính tự giác, tự bằng lòng, thỏa mãn với thành tích, kết quả đạt được còn khá phổ biến.

- Năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của một số Ban Chỉ đạo các xã còn nhiều hạn chế (*nhất là cán bộ phụ trách nông thôn mới*), thiếu tính chủ động trong tổ chức thực hiện; chất lượng báo cáo, kế hoạch còn thấp, tiến độ chậm. Sự phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và giữa Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã chưa được đồng bộ, chặt chẽ.

2.2. Nguyên nhân

* Nguyên nhân khách quan

Là huyện miền núi có địa hình phức tạp, điều kiện kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn, thiên tai, dịch bệnh xảy ra thường xuyên; Trình độ sản xuất, kinh doanh của nông dân, nông thôn còn thấp. Nguồn lực đầu tư cho chương trình còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả xây dựng nông thôn mới.

* Nguyên nhân chủ quan

- Một số nơi sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị chưa quyết liệt, thiếu tính chủ động.

- Vai trò tham mưu của một số ngành thành viên Ban Chỉ đạo các cấp từ cấp huyện tới cấp xã chất lượng chưa cao.

- Năng lực cán bộ còn nhiều hạn chế, đặc biệt là ở cấp xã, ảnh hưởng tới hiệu quả thực hiện các tiêu chí.

- Công tác tuyên truyền chưa đạt được như kỳ vọng, đôi khi còn mang tính 1 chiều, đặc biệt là ở cấp xã, thôn.

II- Quan điểm, mục tiêu và giải pháp chủ yếu

1. Quan điểm

Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Các cấp ủy Đảng, chính quyền đóng vai trò chính trong lãnh

đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện. Xây dựng huyện nông thôn mới với phương châm "*Trọng tâm, trọng điểm, thực chất, hiệu quả, không chạy theo thành tích*" nhằm tạo bước đột phá nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, hướng tới hướng tới xây dựng nông thôn Văn minh - Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp.

Người dân là chủ thể chính xây dựng nông thôn mới, theo phương châm dựa vào nội lực của cộng đồng dân cư là chính, trên cơ sở nguyên tắc "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng*".

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng huyện Bắc Quang đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2025, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đồng bộ; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa và phát triển các hình thức sản xuất theo chuỗi giá trị phù hợp với điều kiện thực tế của từng xã. Gắn nông thôn với phát triển công nghiệp, dịch vụ; gắn xây dựng nông thôn với đô thị theo quy hoạch; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc; đảm bảo về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường sinh thái nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, rút ngắn khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng; nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, kết nối vùng về cả hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển sản xuất, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế để xây dựng thành công huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

2.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

(1.1) Tập trung chỉ đạo 9 xã đã đạt chuẩn năm 2015 - 2020 tiếp tục duy trì bền vững 19/19 tiêu chí;

(1.2) Hoàn thành 03 xã nông thôn mới nâng cao (Năm 2021: xã Vĩnh Phúc, Đồng Yên; Năm 2022: xã Vĩnh Hảo);

(1.3) Hoàn thành 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu (Năm 2022: xã Đồng Yên⁷);

(1.4) Đến năm 2024 phấn đấu toàn huyện có thêm 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã nông thôn mới toàn huyện lên thành 21/21 xã cụ thể: Năm 2021 hoàn thành 4 xã: Vô Điểm, Việt Hồng, Liên Hiệp, Đồng Tâm. Năm 2022 hoàn thành 3 xã: Bằng Hành, Tân Thành, Hữu Sản. Năm 2023 hoàn thành 2 xã: Đông Thành, Đức Xuân. Năm 2024 hoàn thành 3 xã: Đồng Tiến, Thượng Bình, Tân Lập.

⁷ Xã Đồng Yên sau khi hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao sẽ đủ điều kiện để xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

(1.4) Xây dựng 100% các đô thị trên địa bàn huyện đạt chuẩn văn minh đô thị;

(1.5) Đến năm 2024 hoàn thành 9/9 tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới đồng thời đẩy nhanh tiến trình đô thị hóa nông thôn;

(1.6) Năm 2025 hoàn thiện hồ sơ để trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện nông thôn mới.

(2) Hoàn thành xây dựng các quy hoạch phân khu, quy hoạch vùng huyện; các tuyến đường trục huyện, trục xã, liên xã được bê tông hoá hoặc nhựa hóa đạt chuẩn 100% theo quy hoạch; hệ thống kênh mương thủy lợi đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp đạt 85%; có trên 85% tổng số nhà ở trên địa bàn toàn huyện đạt chuẩn theo quy định của Bộ Xây dựng.

(3) Đến năm 2024, 100% các trường học trên địa bàn 21 xã có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia; 100% các xã đạt tiêu chí về giáo dục; 88% số hộ đạt gia đình văn hóa, 88,5% số thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa. Hàng năm đào tạo nghề cho 1.000 lao động nông thôn theo Đề án 1956, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 59% năm 2020 lên 65% cuối năm 2025; Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo (giai đoạn 2021-2025) giảm trên 2%/năm (tương đương 600 hộ/năm); 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế; 99% tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, trong đó 60% số hộ sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia.

(4) Đảm bảo giữ vững tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn toàn huyện; 100% tổ chức cơ sở đảng, chính quyền xã, thị trấn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; riêng đối với các xã chuẩn bị công nhận nông thôn mới thì năm trước liền kề đảng bộ, chính quyền xã phải được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đồng thời phải duy trì từ khi được công nhận xã nông thôn mới (kể cả các xã đã được công nhận nông thôn mới).

3. Các giải pháp chủ yếu

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

Tiếp tục quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn toàn huyện; Kiện toàn Ban Chỉ đạo nông thôn mới huyện, xã nhằm đảm bảo hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Bổ sung nhiệm vụ, giao trách nhiệm cho từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn để chỉ đạo các xã về đích nông thôn mới; phát huy hiệu quả chỉ đạo cơ sở của các đoàn công tác huyện chỉ đạo các xã thực hiện nhiệm vụ hoàn thành xây dựng nông thôn mới.

Duy trì, đẩy mạnh sự phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo của huyện với Ban Chỉ đạo các xã theo hướng nâng cao tinh thần chịu trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo cấp huyện. Phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban, ngành, đoàn thể trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách theo từng tiêu chí xã đạt chuẩn, huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Khen thưởng và phê bình kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới, các tổ chức, cá nhân phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo huyện về kết quả thực hiện.

Sắp xếp, kiện toàn, bổ sung thêm các cán bộ có năng lực tốt nhằm nâng cao hiệu quả, tính chuyên nghiệp của Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới để đảm bảo yêu cầu, nhiệm vụ đề ra. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo xã, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục công tác đào tạo bồi dưỡng kiến thức; kỹ năng chỉ đạo điều phối cho đội ngũ cán bộ từ cấp huyện đến cơ sở trong việc chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới.

3.2. Tăng cường, chú trọng công tác tuyên truyền vận động

Tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức và toàn thể nhân dân để hiểu rõ quan điểm xác định xây dựng nông thôn mới là cơ hội và điều kiện để bứt phá đi lên, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao thu nhập, đời sống mọi mặt của người dân,

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động theo chiều sâu đến từng địa bàn dân cư, hộ gia đình bằng nhiều hình thức; xây dựng nội dung tuyên truyền phong phú đa dạng, phù hợp với từng đối tượng; thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào thi đua "Bắc Quang chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2021- 2025. Biểu dương, nhân rộng những cách làm tốt, sáng tạo của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong phong trào xây dựng nông thôn mới bằng những hình thức phát động cụ thể có địa chỉ, có sản phẩm, có đơn vị triển khai tạo hiệu ứng thực sự khơi dậy phong trào "Toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới".

3.3. Công tác quy hoạch xây dựng nông thôn

Tăng cường quản lý đối với các quy hoạch nông thôn mới đã được phê duyệt; rà soát bổ sung điều chỉnh quy hoạch các xã gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phù hợp với phát triển kinh tế xã hội của huyện, tỉnh. Đặc biệt là rà soát, điều chỉnh quy hoạch lại khu trung tâm các xã, thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng bộ huyện về phát triển khu trung tâm các xã theo hướng đô thị, có thêm quỹ đất ở để đầu giá, tăng thu ngân sách cho các xã, thị trấn.

3.4. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tăng thu nhập

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển sản xuất nông nghiệp một cách toàn diện theo hướng sản xuất hàng hoá; triển khai tích cực các đề án, chương trình của huyện, của tỉnh để nâng cao thu nhập cho người dân. Nâng cao chất lượng, giá trị nông sản như: xây dựng chỉ dẫn địa lý và thương hiệu sản phẩm cho những loại cây đặc sản như cam, chè, phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hướng hàng hóa, đầu tư thâm canh nâng cao năng suất; Nhân rộng và triển khai các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả gắn với Chương trình cải tạo cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của học nghề gắn với việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống; Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề bảo đảm chất lượng và hiệu quả; Quán triệt và thực hiện tốt phương châm "Không tổ chức đào tạo nghề khi chưa dự báo được nơi làm việc và mức thu nhập của lao động sau học nghề"; Kết nối với các tổ chức, doanh nghiệp để đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

3.5. Tổ chức lại sản xuất trong nông nghiệp gắn với việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm

Chú trọng tổ chức lại sản xuất cho người dân theo hướng liên doanh, liên kết, thành lập mới các tổ hợp tác, hợp tác xã; Thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn, trong đó chú trọng công nghiệp chế biến nông sản, tập trung vào các sản phẩm mang tính đặc trưng, thế mạnh của huyện như cam, chè, lạc... gắn với triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

3.6. Xây dựng kết cấu hạ tầng

Tăng cường hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra giám sát trong thi công các công trình xây dựng nông thôn mới, tập trung vào các nội dung: Đường giao thông nông thôn, nhà văn hóa thôn, chỉnh trang môi trường - cảnh quan, khuôn viên hộ gia đình... với phương châm "Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ". Các ngành thành viên Ban Chỉ đạo huyện phối hợp cùng Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác khai thác vật liệu thông thường (cát, đá, sỏi) để thi công các công trình. Nâng cao vai trò của Ban giám sát cộng đồng, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình, đặc biệt là các loại đường giao thông.

3.7. Huy động nguồn lực

Có sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị và tranh thủ sự ủng hộ, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp trên. Xây dựng kế

hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh, huyện, đảm bảo cân đối để tất cả các danh mục dự án đầu tư công đều phải lồng ghép, kết nối chặt chẽ với việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ hoàn thành tiêu chí nông thôn mới. Phần đầu tăng thu ngân sách hàng năm. Khai thác có hiệu quả quỹ đất thông qua giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án đã được quy hoạch. Quy hoạch tạo quỹ đất để thu hút mới các dự án mới để tạo thêm nguồn lực đầu tư hoàn thành huyện đạt chuẩn nông thôn mới gắn với gắn với phát triển các khu đô thị. Làm tốt công tác thu hút vốn đầu tư, huy động và lồng ghép các nguồn như sự nghiệp giao thông, giáo dục, thủy lợi. Tiếp tục huy động và hỗ trợ thành lập quỹ phát triển cộng đồng thôn, xã. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp bằng vật liệu, ngày công, hiến đất... nhằm huy động tối đa nội lực của các địa phương.

3.8. Đẩy mạnh phát triển y tế, giáo dục, văn hóa; tăng cường bảo vệ môi trường sinh thái

Chú trọng an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Nâng cao chất lượng giáo dục, công tác phổ cập giáo dục. Nâng cao chất lượng xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố văn hóa và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với xây dựng nông thôn mới. Từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa. Tiếp tục làm tốt công tác bảo tồn, tôn tạo phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc. Thực hiện tốt các hoạt động bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường. Tiếp tục đầu tư chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Tổ chức tốt việc thu gom xử lý rác thải; xây dựng hệ thống cấp, thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường. Thực hiện tốt ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

3.9. Củng cố nâng cao chất lượng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh

Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện vừa là nội dung vừa là yêu cầu trong quá trình xây dựng nông thôn mới, trong đó cần phải xây dựng đội ngũ cán bộ xã đạt chuẩn theo quy định. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng và các đoàn thể chính trị xã hội, nhất là phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở đi đôi với việc tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện. Xây dựng quy chế để phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan chuyên môn với các xã, giữa các thành viên trong ban chỉ đạo.

III- Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án, kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Giao các tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội huyện căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết; kịp thời biểu dương, khen thưởng và nêu gương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai xây dựng nông thôn mới.

3. Giao Hội đồng nhân dân huyện tăng cường công tác giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

4. Giao Văn phòng Huyện ủy, các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nghị quyết này phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn huyện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Đoàn Công tác số 11 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Huyện ủy,
- Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Hà Việt Hưng